TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 07/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Tuyết
Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Kẻo
Ông Nguyễn Duy Cường

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Hóa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Minh Quế - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 25/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 03/6/1996; Tại: TĐ, Lai Châu;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản PG, xã NT, huyện TĐ,tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lò Văn K, sinh năm 1974; con bà Lò Thị Đ, sinh năm 1977. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.Vợ: Lò Thị B sinh năm 1996, con: 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018 (đã chết năm 2022);

Tiền án: không; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 04/4/2019, Lò Văn H bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ra Quyết định số 02/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 12/4/2021 bị cáo chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/4/2023 đến ngày 14/4/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã NT, huyện TĐ. Trong thời gian tại ngoại, Lò Văn H vi phạm nghĩa vụ cam đoan và bị bắt tạm giam từ ngày 07/5/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TĐ, tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Ông Nguyễn Công Hưởng, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Lai Châu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lò Văn H, sinh ngày 03/6/1996 trú tại bản PG, xã NT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, là người nghiện chất ma túy đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế Methadone. Khoảng 08 giờ ngày 08/4/2023, sau khi uống Methadone tại Trung tâm y tế huyện TĐ, H đi về đến bản Trung Tâm, thị trấn TĐ, huyện TĐ thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch. Qua nói chuyện, H nhờ người đàn ông đó mua hộ 05 gói Heroine (*đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh*) giá 400.000 đồng. H lấy một khẩu trang màu trắng gói 05 gói Heroine lại rồi cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc. Hồi 08 giờ 40 phút ngày 08/4/2023, khi Lò Văn H đang ở bản Trung Tâm, thị trấn TĐ, huyện TĐ thì bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện TĐ phát hiện, bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vật chứng thu giữ của H là 05 gói Heroine, 01 khẩu trang màu trắng. Đội Cảnh sát giao thông trật tự đã bàn giao người bị bắt, vật chứng và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 41/KLGĐ ngày 08/4/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H có tổng khối lượng là: 0,19 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận**:** 05 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSTĐ, ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Lò Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 16 tháng đến 22 tháng tù, khấu trừ 06 ngày tạm giữ, ấn định hình phạt tù còn lại, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2023. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 05 mảnh ni lon màu xanh, 01 khẩu trang màu trắng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, Kiểm sát viên cho rằng với mức án mà Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên giữ nguyên quan điểm của mình và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để quyết định mức án phù hợp đối với bị cáo.

Bị cáo Lò Văn H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 08 giờ 40 phút ngày 08/4/2023, tại bản Trung Tâm, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Lò Văn H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện TĐ bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sơ để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của

Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, ngày 04/4/2019, Lò Văn H bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ra Quyết định số 02/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Hiện chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Xét thấy, mức án mà người bào chữa đề nghị chưa đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,19 gam (*Không phẩy mười chín gam)* heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn H đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 05 mảnh ni lon màu xanh, 01 khẩu trang màu trắng là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lò Văn H khai nhờ một người đàn ông không rõ lai lịch đi mua hộ Heroine, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H đề nghị hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo Lò Văn H là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lò Văn H thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 17 *(Mười bảy)* tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 *(sáu)* ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 16 *(Mười sáu)* tháng 24 *(hai mươi bốn)* ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 05 mảnh ni lon màu xanh, 01 khẩu trang màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 15 phút ngày 27/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TĐ).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi Cục THADS huyện TĐ;
- Công an huyện TĐ (CQĐT; Nhà tạm giữ; Cơ quan THAHS công an huyện);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hồ Thị Tuyết